

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10732874	Phùng Hà Chi	Khối 1	1A3	5,320
2	10603516	Phạm Trần Diệp Vy	Khối 1	1A3	5,100
3	10688708	Trương Diệp Vy	Khối 1	1A3	4,880
4	10657668	Nguyễn Hữu Anh Khoa	Khối 1	1A3	4,410
5	10919414	Đỗ Nam Sơn	Khối 1	1A3	4,380
6	10920475	Vì Khánh Chi	Khối 1	1A3	4,560
7	10732584	Nguyễn Trần Đăng Sơn	Khối 1	1A3	1,430
8	10695822	Nguyễn Trần Gia Khánh	Khối 1	1A3	430
9	10790885	Phạm Lê Thảo Nguyên	Khối 1	1A3	300